TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 296/2026/QĐST- HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 26 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 390/2026/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2026, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Đoàn Thị Bích H- sinh ngày 20/10/2002

Số CCCD: 045302006221

Địa chỉ: xã C, tỉnh Quảng Trị.

*** Bị đơn:** Anh Lê Công Q - sinh ngày 10/01/1999

Số CCCD: 038099025067

Địa chỉ: phường S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55,57,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/5/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thị Bích H và anh Lê Công Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Đoàn Thị Bích H và anh Lê Công Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận chị Đoàn Thị Bích H và anh Lê Công Q có 01 con chung là cháu Lê Công Minh T - sinh ngày 03/11/2022.

Ly hôn, chị Đoàn Thị Bích H và anh Lê Công Q thống nhất: Giao cháu Lê Công Minh T cho anh Lê Công Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và chị Đoàn

Thị Bích H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Q mỗi tháng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 6/2026 cho đến khi cháu Lê Công Minh T thành niên.

Chị Đoàn Thị Bích H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản và công nợ: Chị Đoàn Thị Bích H và anh Lê Công Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đoàn Thị Bích H và anh Lê Công Q thống nhất: Chị Đoàn Thị Bích H nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng cộng chị Đoàn Thị Bích H phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/26E số 0003269 ngày 28/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Chị Đoàn Thị Bích H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND khu vực 1 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường S, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy

TAND KHU VỰC 1
KOQ260526.TL.QDBA
1282